

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18-8-2025

V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con
chung"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Ứng Cường** và Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân

Khu vực 3, tỉnh An Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang tham gia phiên
tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 166/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Chiêm Thị Huỳnh N**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 1468/26 ấp TĐ, xã CT, tỉnh AG.

Chị N có mặt tại phiên tòa.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp Tân Điền, xã Châu Thành, tỉnh An Giang.

(Anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai Nng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**- Tại đơn khởi kiện ngày 11/4/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án
nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N trình bày:**

Vào năm 2013, chị và anh Nguyễn Ngọc L chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã GT, huyện CT, tỉnh KG. Quá trình

chung sống anh chị có với nhau được hai người con chung là Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023; Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân giữa chị với anh L rất hạnh phúc Nng những năm gần đây thì giữa chị và anh L xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, cả hai thường xuyên xảy ra cự cãi nên từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị khởi kiện xin ly hôn.

Tại phiên tòa, chị Chiêm Thị Huỳnh N yêu cầu N sau:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung tên Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023 và chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải.

- **Đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc L:** Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án. Nng qua thời gian luật định anh Nguyễn Ngọc L vẫn không có văn bản tự khai và cũng không có ý kiến gì gửi đến Tòa án. Sau đó, Tòa án tiếp tục tổng đạt cũng N niêm yết nhiều lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật Nng anh Nguyễn Ngọc L vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Thời hạn chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Chiêm Thị Huỳnh N. Cho chị Chiêm Thị Huỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023 cho chị Chiêm Thị Huỳnh N tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Chiêm Thị Huỳnh N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Chiêm Thị Huỳnh N xác định là không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

[2] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp, nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N yêu cầu ly hôn với bị đơn Nguyễn Ngọc L và yêu cầu được chăm sóc 02 người con chung tên Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*”.

[3] - Về sự có mặt của các đương sự: Bị đơn anh Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt xét xử hợp lệ, đúng theo quy định pháp luật Nng anh Nguyễn Ngọc L vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N yêu cầu xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc L. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Ngọc L theo quy định pháp luật.

[4] - Về nội dung: Chị Chiêm Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Ngọc L chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Nay là xã Châu Thành, tỉnh An Giang) và đã cấp giấy chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Chiêm Thị Huỳnh N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L: HĐXX xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án chị Chiêm Thị

Huỳnh N xác nhận, sau khi kết hôn thì giữa chị và anh Nguyễn Ngọc L chung sống rất hạnh phúc Nng đến thời gian gần đây thì hay xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên anh chị đã sống ly thân với nhau đã hơn 03 tháng nay. Đối với anh Nguyễn Ngọc L mặc dù Tòa án đã nhiều lần tổng đạt thông báo hòa giải để mở phiên hòa giải nhằm mục đích động viên anh chị có cơ hội hàn gắn đoàn tụ Nng anh Nguyễn Ngọc L vẫn vắng mặt nhiều lần không lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đồng thời, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để anh Nguyễn Ngọc L có mặt tham gia phiên tòa Nng anh Nguyễn Ngọc L vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, chị Chiêm Thị Huỳnh N vẫn cương quyết xin được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn về hôn nhân giữa chị Chiêm Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Ngọc L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, xét thấy việc chị Chiêm Thị Huỳnh N xin được ly hôn đối với anh Nguyễn Ngọc L là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Chiêm Thị Huỳnh N đối với anh Nguyễn Ngọc L.

[5] - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chiêm Thị Huỳnh N xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 người con chung Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023. Nay chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 người con chung Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023 và không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc L phải cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX nhận thấy kể từ sau khi anh chị sống ly thân cho đến nay chị Chiêm Thị Huỳnh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023. Chị vẫn chăm sóc tốt cho các cháu nên HĐXX xét thấy cần giao các cháu Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023 cho chị Chiêm Thị Huỳnh N tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng để không làm thay đổi môi trường sinh sống của cháu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] - Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Ngọc L đúng theo quy định pháp luật Nng anh Nguyễn Ngọc L vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành hoà giải, đối chất để xác định về tài sản chung cũng N nợ chung giữa anh chị được. Mặt khác, tại phiên

toà chị Chiêm Thị Huỳnh N khẳng định anh chị không tạo lập được tài sản gì chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, về phần tài sản chung và nợ chung HĐXX không xem xét nếu sau này anh chị hoặc cơ quan tổ chức, cá nhân nào khác có yêu cầu thì các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[7] - Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật N đã phân tích nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] - Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc chị Chiêm Thị Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Nng chị Chiêm Thị Huỳnh N được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010642 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 53; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Chiêm Thị Huỳnh N được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Ngọc L.

2. Về quan hệ con chung: Giao 02 người con chung tên Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 16/12/2018 và Nguyễn Ngọc Tuệ L1, sinh ngày 08/9/2023 cho chị

Chiêm Thị Huỳnh N tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Chiêm Thị Huỳnh N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Ngọc L có quyền thăm nom chăm sóc các con mà không ai có quyền được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Chiêm Thị Huỳnh N xác định là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Chiêm Thị Huỳnh N xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Chiêm Thị Huỳnh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng Nng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010642 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh An Giang

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 – An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- UNND xã Châu Thành, An Giang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Mai Tấn Đầu